TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2020/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Lặc, ngày 28 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **60/2020/TLST/HNGĐ** ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa.

Nguyên đơn: Anh Triệu Văn D - Sinh năm 1985.

Nơi ĐKNKTT: Số 12 HT, phường TS, TPTH, tỉnh Thanh Hóa. Đơn vị công tác: Đồn Biên phòng PN, huyện ML, Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Châm A - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Phố 1, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Triệu Văn D và chị Phạm Thị Châm A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Phạm Thị Châm A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Triệu M - Sinh ngày 01/11/2015 đến tuổi thành niên. Anh Triệu Văn D cấp dưỡng nuôi con chung cùng với chị Phạm Thị Châm A mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2020 cho đến khi cháu Triệu M thành niên.

Anh Triệu Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, ngăn cấm.

*** Về phần tài sản:** Anh Triệu Văn D và chị Phạm Thị Châm A tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Triệu Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm việc thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số AA/2018/0006893 ngày 09/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL. Chấp nhận anh Triệu Văn D đã nộp đủ số tiến án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện NL;
- UBND xã QT, huyện NL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh